TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY SƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30 /2018/QĐST-HNGĐ	*Tây Sơn, ngày 28 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 11/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1979;
Địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1993;
Địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 20 ngày tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Ngọc H và chị Phạm Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Khánh N (giới tính: Nữ), sinh ngày 26/10/2014, khi nay ở với chị Phạm Thị H. Chị H được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến trưởng thành. Anh Trần Ngọc H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, do chị H không yêu cầu.

Anh H không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết cả hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Trần Ngọc H và chị Phạm Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Trần Ngọc H tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0008971 ngày 29/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; anh H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thành Tân